

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành dân sự năm 2023

Phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2024

(báo cáo tại kỳ họp thứ Mười, HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026)

I. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Tình hình quán triệt, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng ban hành Chương trình trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực THADS, Quyết định của Tổng cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2023.

Triển khai thực hiện các văn bản liên quan đến công tác thi hành án của Bộ, của Tổng Cục Thi hành án, của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai đến toàn thể cán bộ công chức trong đơn vị nhằm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Định kỳ hàng tháng và các cuộc họp đột xuất, lãnh đạo đơn vị thường xuyên triển khai các văn bản của ngành, địa phương, quán triệt, kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ theo chỉ tiêu, kế hoạch được giao, đẩy mạnh đôn đốc giải quyết án thông qua các biện pháp, rà soát, phân loại án, tổ chức phát động đẩy mạnh giải quyết án tồn, có giá trị lớn và phức tạp; thường xuyên bám sát cơ sở, trực tiếp xuống làm việc, hướng dẫn Chấp hành viên tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án.

II. Kết quả chủ yếu về công tác thi hành án dân sự, hành chính

1. Công tác thi hành án dân sự

1.1. Kết quả thi hành án dân sự về việc, về tiền

Trên cơ sở số liệu thống kê theo Thông tư số 06/2019/TT-BTP, phân tích, làm rõ và đánh giá một số nội dung:

a) Về việc

- Tổng số bản án quyết định đã nhận: 289
- Tổng số việc giải quyết: 1.165 việc; trong đó số cũ chuyển sang (sau khi trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng): 566 việc, số thụ lý mới: 599 việc;
- Tổng số việc phải thi hành: 1.163 việc; trong đó số có điều kiện thi hành: 763 việc (chiếm 65,61% trong tổng số phải thi hành giảm 1,39% so với cùng

kỳ), số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng): 395 việc (*chiếm 33,96% trong tổng số phải thi hành, tăng 1,38 so với cùng kỳ*), hoãn thi hành án (trừ điểm c, k1, Điều 48) 5 việc (*chiếm 0,43% trong tổng số phải thi hành*).

- Số việc thi hành xong: 465 việc (*đạt 60,94%, giảm 21,90% so với cùng kỳ*);

- Số chưa có điều kiện chuyển sổ theo dõi riêng là 159 việc

- Số việc chuyển kỳ sau: 698 việc.

b) Về tiền

- Tổng số tiền giải quyết: 252.036.960.000 đồng; trong đó số cũ chuyển sang (sau khi trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng): 147.873.033.000 đồng, số thụ lý mới: 104.163.927.000 đồng;

- Tổng số tiền phải thi hành: 246.140.579.000 đồng; trong đó số có điều kiện thi hành: 109.666.983.000 đồng (*chiếm 44,55% trong tổng số phải thi hành, giảm 10,21 so với cùng kỳ*), số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng): 116.458.618.000 đồng (*chiếm 47,31% trong tổng số phải thi hành, giảm 10,26% so với cùng kỳ*); hoãn thi hành án (trừ điểm c, k1, Điều 48): 20.014.978.000 đồng (*chiếm 8,13% trong tổng số phải thi hành*).

- Số tiền thi hành xong: 52.103.923.000 đồng (*đạt 47,51%, giảm 1.31% so với cùng kỳ*);

- Số chưa có điều kiện chuyển sổ theo dõi riêng là 77.370.781.000 đồng.

- Số tiền chuyển kỳ sau: 194.036.656.000 đồng.

c) Về thi hành các khoản thu cho ngân sách nhà nước (*nội dung này áp dụng cho kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng*)

- Tổng số phải thi hành 562 việc, tương ứng với số tiền là 8.961.064.000 đồng, chiếm tỷ lệ 48% về việc và 8% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành trên địa bàn.

- Thi hành xong: 180 việc, thu được số tiền là 743.947.000 đồng, đạt tỷ lệ 67% về việc và 23% về tiền (*giảm 69 việc, tương ứng 24% và giảm 1.257.708.000 đồng, tương ứng 32% so với cùng kỳ năm trước*).

d) Về thi hành các vụ việc liên quan đến thu hồi nợ của tổ chức tín dụng, ngân hàng

- Tổng số phải thi hành 214 việc, tương ứng với số tiền là 237.123.930.000 đồng, chiếm tỷ lệ 18% về việc và 96% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành trên địa bàn.

- Thi hành xong: 17 việc, thu được số tiền là 13.928.933.000 đồng, đạt tỷ lệ 9.66% về việc và 21.50% về tiền (*Giảm 29 việc, tương ứng 24 % và giảm 25.522.329.000 đồng, tương ứng 14% so với cùng kỳ năm trước*).

- Trong đó, tình hình thi hành các vụ việc có điều kiện thi hành, giá trị trên 20 tỷ đồng và 03 năm trở lên chưa thi hành xong.

+ Tổng số phải thi hành 0 việc, tương ứng với số tiền là 0 đồng.

đ) Về ủy thác/nhận ủy thác xử lý tài sản:

- Tổng số đã ủy thác xử lý tài sản 0 việc; số tiền của vụ việc phải thi hành là 0 đồng.

- Tổng số nhận ủy thác xử lý tài sản 0 việc. Đã xử lý xong 0/0 tài sản nhận ủy thác và thu được số tiền 0 đồng.

e) Về thi hành án phần dân sự trong các bản án, quyết định hình sự đối với người đang chấp hành hình phạt tù tại các trại giam:

- Tổng số phải thi hành 78 việc, tương ứng với số tiền là 1.718.415.000 đồng, chiếm tỷ lệ 6% về việc và 0.7% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành trên địa bàn.

- Thi hành xong: 32 việc, thu được số tiền là 68.350.000 đồng, đạt tỷ lệ 41% về việc và 3.98% về tiền.

g) Về tình hình giải quyết các vụ việc thi hành án dân sự trọng điểm

- Số lượng các vụ việc thi hành án dân sự trọng điểm trên địa bàn: 0 việc, tương ứng với số tiền 0 đồng (trong đó: Kỳ trước chuyển sang 0 việc, tương ứng với số tiền 0 đồng; Thụ lý mới 0 việc, tương ứng với số tiền 0 đồng).

1.2. Tiến độ, kết quả thu hồi, xử lý tài sản bị chiếm đoạt thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; các việc thi hành án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

Chi cục thi hành án dân sự huyện không thụ lý, giải quyết án về tham nhũng, kinh tế; các việc thi hành án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

1.3. Kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án

Số vụ việc cưỡng chế đã thực hiện trong 12 tháng 2023: 106 việc, tương ứng 59 vụ với số tiền 45.103.976.000 đồng

1.4. Kết quả lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự: Không

2. Công tác theo dõi thi hành án hành chính

Chi cục Thi hành án dân sự huyện chưa thụ lý giải quyết án thi hành án hành chính.

3. Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị

- Số lượt tiếp công dân: 4 lượt;
 - Thực hiện Luật Tiếp công dân, Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện đều cử cán bộ trực tiếp công dân tất cả các ngày làm việc trong tuần và lãnh đạo thực hiện việc tiếp công dân định kỳ vào thứ 6 hàng tuần.

- Số đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị: 4 đơn (trong đó: 0 đơn khiếu nại; 04 đơn tố cáo; 0 phản ánh, kiến nghị), tương ứng 4 việc (trong đó: 3 việc thuộc thẩm quyền của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh; 0 việc thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác; số lượng đơn trùng: 0).

Kết quả: Đã giải quyết 4 việc (chiếm 100 % so với số đơn tiếp nhận); trong đó 0 việc có đơn khiếu nại, 4 việc có đơn tố cáo, 0 việc có đơn kiến nghị, phản ánh.

- Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài (không có).

4. Công tác tổ chức cán bộ

- Tổng số biên chế được giao: 08 đã thực hiện/08 chỉ tiêu được giao;

Trong đó: Số lượng Lãnh đạo: 02; Số Chấp hành viên: 05 (02 chấp hành viên giữ chức vụ lãnh đạo), Thẩm tra viên: 01; Kế toán: 01; Cán sự: 01

- Số cán bộ, công chức bị kỷ luật, khởi tố, bắt giam: 0

5. Đánh giá chung:

5.1. Ưu điểm:

Chi cục thi hành án dân sự huyện đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, địa phương và kế hoạch của từng đơn vị để tích cực thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ, đồng thời khắc phục khó khăn để triển khai tương đối đồng bộ các mặt công tác. Công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng, Ủy ban nhân dân cùng cấp về quản lý, chỉ đạo thi hành án dân sự được thực hiện thường xuyên, có hiệu quả. Việc ban hành Quyết định thi hành án đúng thẩm quyền, thời hạn theo quy định, việc xác minh, phân loại án chính xác, đúng pháp luật. Công tác phối hợp trong hoạt động thi hành án có chất lượng hơn. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra của từng đơn vị được tăng cường và hiệu quả hơn.

5.2. Tồn tại, hạn chế:

Việc giải quyết một số việc thi hành án còn chậm, số việc và giá trị tiền phải thi hành án chuyển qua kỳ sau vẫn còn cao. Công tác phối hợp của một số cơ quan chuyên môn có liên quan với cơ quan Thi hành án dân sự trong công tác

thi hành án dân sự còn có một số việc chưa được đầy đủ, kịp thời nên có ảnh hưởng nhất định đến công tác thi hành án dân sự trên địa bàn. Kết quả công tác thi hành án dân sự 12 tháng năm 2023 đạt 60.94% về việc và 47.51% về tiền.

5.3. Nguyên nhân

- Về chủ quan

+ Một số Chấp hành viên chưa thực sự tích cực, chậm tham mưu các giải pháp trong việc tổ chức thi hành án và còn sai sót áp dụng thực hiện theo quy trình nghiệp vụ thi hành án.

+ Một số Chấp hành viên chưa thực sự quan tâm công tác rà soát, lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét miễn giảm khoản tiền thu nộp ngân sách nên có ảnh hưởng kết quả thi hành án.

+ Một số vụ việc có điều kiện thi hành án nhưng Chấp hành viên chưa kiên quyết tổ chức thực hiện cưỡng chế thi hành án nên tỷ lệ thi hành án chưa đảm bảo theo chỉ tiêu được giao.

- Về khách quan

+ Một số hồ sơ tiến hành kê biên thì quyền sử dụng đất cấp sai vị trí, không có tài sản, quyền sử dụng đất cấp chồng, đất lâm nghiệp không thể kê biên.

+ Một số vụ việc khi tiến hành cưỡng chế kê biên thì vướng đến tài sản chung của hộ gia đình, nên rất khó xử lý, những tài sản này chủ yếu là tài sản thế chấp tại Ngân hàng.

+ Nhiều vụ việc kê biên, bán đấu giá nhiều lần nhưng không có người mua, nhất là các vụ án liên quan tín dụng ngân hàng.

+ Một số vụ việc cơ quan thi hành án đã kê biên, có phát sinh tranh chấp, Tòa án các cấp đã thụ lý nhưng chậm giải quyết.

+ Một số vụ việc thi hành án đã kê biên, thẩm định giá, bán đấu giá tài sản nhưng diện tích đất thực tế nhỏ hơn so với diện tích đất được cấp trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các cấp chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người mua trúng đấu giá tài sản, dẫn đến người dân khiếu nại nhiều nơi, nhiều cấp và kéo dài, gây khó khăn cho hoạt động thi hành án.

+ Một số trường hợp do người phải thi hành án cố tình chây ì, không tự nguyện thi hành án, lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để trì hoãn, kéo dài thời gian thi hành án, nhất là các vụ việc liên quan đến việc kê biên, xử lý quyền sử dụng đất.



III. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu năm 2024

1. Nhiệm vụ, giải pháp Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng trong công tác thi hành án, chủ động, kịp thời tham mưu Ban chỉ đạo thi hành án chỉ đạo giải quyết những vụ án khó khăn, phức tạp có giá trị lớn.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục tự nguyện thi hành án, nhất là các vụ việc đang tranh chấp tài sản, có đơn khiếu nại, tố cáo và thực hiện việc cưỡng chế thi hành án kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các trường hợp người phải thi hành án có điều kiện thi hành án nhưng cố tình chây ỳ, không tự nguyện thi hành án.

Lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét miễn, giảm các khoản tiền nộp ngân sách nhà nước đối với các vụ việc người phải thi hành án có đủ điều kiện được miễn, giảm theo quy định để giảm lượng án tồn đọng hàng năm.

Hàng tháng, hàng quý đưa ra Kế hoạch giải quyết từng vụ việc cụ thể. Tập trung giải quyết các vụ án liên quan đến tín dụng ngân hàng, các vụ việc có giá trị lớn.

Thực hiện công tác theo dõi thi hành án hành chính, đảm bảo theo dõi 100% bản án, quyết định của Tòa có nội dung theo dõi do Tòa án nhân dân chuyển giao.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan trong việc thực hiện quy chế phối hợp, nhất là việc trả lời các văn bản cung cấp thông tin tài sản của người phải thi hành án.

Tăng cường công tác phối kết hợp với UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện, các phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện và các đơn vị hữu quan trong quá trình tổ chức thi hành án.

Phát huy dân chủ, sức mạnh tập thể và tăng cường đoàn kết nội bộ trong đơn vị. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, chính trị, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức đơn vị, gắn với việc thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Chi bộ.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác giải quyết thi hành án theo chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; Tập trung giải quyết các vụ việc trọng điểm, phức tạp, có giá trị thi hành lớn.

Tăng cường công tác tự kiểm tra, rà soát nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, công chức đơn vị theo nhiệm vụ phân công; kịp thời chấn chỉnh các vị phạm trong quá trình giải quyết án của các Chấp hành viên.

2. Đề xuất, kiến nghị


- Đề nghị Hội đồng Nhân dân huyện có ý kiến với UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn như: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện xúc tiến phối hợp tham mưu UBND huyện thu hồi những diện tích đất thừa, thiếu so với hiện trạng thực tế mà Chi cục Thi hành án dân sự đã cưỡng chế kê biên. Thuận lợi cho người mua trúng đấu giá thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu tránh tình trạng khiếu nại, tố cáo gây ảnh hưởng an ninh, chính trị trên địa bàn huyện. Đồng thời, cử người tham gia với cơ quan Thi hành án dân sự trong các vụ cưỡng chế, kê biên tài sản.

- Chi đạo HĐND cấp xã, UBND cấp xã phối hợp với Chi cục Thi hành án để giải quyết việc thi hành án trên địa bàn, xem đây là nhiệm vụ chung của toàn hệ thống chính trị chứ không phải riêng của cơ quan Thi hành án.

- Đề nghị Hội đồng Nhân dân huyện quan tâm cấp kinh phí để Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện hoạt động.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành án dân sự 12 tháng năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Puh báo cáo tại kỳ họp thứ Mười, HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng nhân dân huyện Chư Puh./.

Nơi nhận:

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh(B/cáo);
- TT huyện ủy huyện Chư Puh (B/cáo);
- TT HĐND, UBND huyện Chư Puh(B/cáo);
- Trưởng BCD Thi hành án huyện (B/cáo);
- Lưu: VT/THA. 



CHI CỤC TRƯỞNG


Nguyễn Hồng Nam